

Số: 976 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc”, vay vốn WB tại các tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái và Bộ Xây dựng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 189/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục Dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc", vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB);

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản số: 1869/BKHĐT-KTĐN ngày 02 tháng 4 năm 2021, 1870/BC-BKHĐT ngày 02 tháng 4 năm 2021; của Bộ Tài chính tại văn bản số 6312/BTC-QLN ngày 14 tháng 6 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tại các tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái và Bộ Xây dựng thuộc Dự án “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc”, vay vốn Ngân hàng Thế giới (WB) với nội dung như sau:

1. Gia hạn thời gian thực hiện Dự án tại các tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái và Bộ Xây dựng thuộc Dự án “Chương trình đô thị miền núi phía Bắc” đến ngày 30 tháng 6 năm 2022 (gia hạn thời gian đóng khoản vay WB thêm 12 tháng kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2021).

2. Cho phép sử dụng vốn dư của Dự án tại các tỉnh: Bắc Kạn, Tuyên Quang, Yên Bái; điều chỉnh vốn Dự án tại: Bộ Xây dựng và Kiểm toán Nhà nước (đối với Hợp phần 2 “Hỗ trợ thực hiện Chương trình và xây dựng chính sách quốc gia”) và tỉnh Hòa Bình thuộc Dự án “Chương trình Đô thị miền núi phía Bắc”) do Bộ Kế hoạch thẩm định và kiến nghị tại các văn bản nêu trên.

3. Cơ chế tài chính cho phần vốn dư và điều chỉnh vốn:

- Đối với Dự án thành phần tại các tỉnh: Tuyên Quang, Yên Bái và Bắc Kạn: Áp dụng tỷ lệ vay lại và điều kiện vay lại vốn vay WB theo đúng quy định tại Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.

- Vốn đối ứng tăng thêm: Bộ Xây dựng, Kiểm toán Nhà nước và các địa phương tự bố trí theo quy định.

4. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 189/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối với đề xuất sử dụng vốn dư tại Dự án thành phần tại các tỉnh: Cao Bằng, Điện Biên:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định các hạng mục đầu tư bổ sung của các tỉnh đề xuất có nằm trong phạm vi dự án ban đầu hay không để xác nhận các hạng mục bổ sung này đủ điều kiện để áp dụng cơ chế tài chính đã được phê duyệt trước đây, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc sử dụng vốn dư trước ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Điều 3. Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái:

- Tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan để thực hiện điều chỉnh Quyết định đầu tư các Dự án thành phần theo đúng thẩm quyền và quy định hiện hành; triển khai, hoàn thành Dự án theo đúng nội dung được phê duyệt.

- Phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện thủ tục điều chỉnh Hiệp định vay.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về: thông tin, số liệu báo cáo; sử dụng vốn dư cho các hạng mục phù hợp với mục tiêu ban đầu và đảm bảo phát huy hiệu quả của Dự án; lựa chọn, triển khai thực hiện các hạng mục xây dựng sử dụng nguồn vốn kết dư theo quy định.

- Trường hợp phát sinh chi phí do việc kéo dài thời gian thực hiện, đầu tư các hạng mục sử dụng vốn dư do Ủy ban nhân dân các tỉnh, Bộ Xây dựng, Kiểm toán Nhà nước tự thu xếp, bố trí. Đến ngày 31 tháng 7 năm 2021, nếu các địa phương không xác nhận được nhu cầu sử dụng vốn dư cho các hạng mục bổ sung hoặc mở rộng quy mô và trị giá chi phí tăng thêm cụ thể, không hoàn thành xong thủ tục thẩm định cho vay lại, Bộ Xây dựng và các tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền để hủy số vốn dư không có nhu cầu sử dụng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ.

- Xây dựng phương án bố trí kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài từ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và chịu trách nhiệm bố trí đủ vốn đối ứng theo

đúng quy định hiện hành, đảm bảo hoàn thành và kết thúc giải ngân Dự án đúng thời hạn được phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh tham gia Dự án chịu trách nhiệm bố trí nguồn vốn của địa phương để thanh toán cho các công trình, hạng mục công trình được phê duyệt trong Dự án nếu chậm giải ngân hoặc không giải ngân được vốn vay do chậm triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định.

Điều 4. Bộ Tài chính chủ trì, khẩn trương tiến hành các thủ tục điều chỉnh Hiệp định đã ký với WB, bảo đảm hoàn thành trước thời hạn kết thúc Hiệp định; phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh ký hợp đồng cho vay lại đối với phần vốn vay nước ngoài của Dự án theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tư pháp, Ngoại giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTgCP, PTTg Phạm Bình Minh;
- Các Bộ: KHĐT, TC, XD, GTVT, TP, NG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hòa Bình, Tuyên Quang, Yên Bái, Thái Nguyên;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Xuân Thành, Trợ lý TTg, các Vụ: KTTH, CN, QHĐP, TH;
- Lưu: VT, QHQT (3).HN. 7

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh